



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: **3188** /QĐ-BKHCN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **28** tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021
của Bộ Khoa học và Công nghệ**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ, theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm cụ thể hóa thành các nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Kinh phí để triển khai nhiệm vụ trong Kế hoạch nêu trên được lấy từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2021 giao cho các đơn vị quản lý.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.



Bùi Thế Duy

**KẾ HOẠCH****Cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3788 /QĐ-BKH-CN
ngày 28 /12/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

I. MỤC TIÊU

1. Xác định danh mục những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm và phương hướng tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả và đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) tại các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật theo hướng minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ (KH&CN), phù hợp với thông lệ quốc tế và cam kết của Việt Nam, đồng thời giúp Bộ thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước.

3. Hoàn thiện thể chế và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, dễ tiếp cận và dễ thực hiện; quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Bộ bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ trình độ, năng lực, bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức đáp ứng nhu cầu của công tác CCHC.

4. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác CCHC của công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ; lan tỏa kết quả đạt được trong hoạt động CCHC của Bộ; theo dõi hoạt động thực thi công vụ, nhiệm vụ của công chức, viên chức.

5. Tiếp tục tăng cường năng lực đội ngũ công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC thông qua tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ nhằm xây dựng một đội ngũ công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành; triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; tiếp tục triển khai dịch vụ công trực tuyến; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị trực thuộc Bộ.

7. Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ.

8. Tăng cường trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu

trong việc thực hiện CCHC.

9. Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành kịp thời, có hiệu quả đối với hoạt động CCHC, tập trung các nguồn lực để thực hiện hiệu quả công tác CCHC.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Về cải cách thể chế

a) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật theo hướng đồng bộ, minh bạch; nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đúng tiến độ theo kế hoạch đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

b) Đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về KH&CN, bao gồm: hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, công nghệ cao; phát triển tiềm lực KH&CN; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân; góp phần xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung, đáp ứng yêu cầu CCHC.

c) Tổ chức tập huấn, tiếp tục nâng cao năng lực công chức, viên chức trong xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tổ chức thực hiện kiểm tra việc soạn thảo, thực thi văn bản quy phạm pháp luật; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ theo kế hoạch.

đ) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền CCHC với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về KH&CN.

2. Về cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục rà soát, đánh giá, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp lý, không hợp pháp, là rào cản gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh của người dân và doanh nghiệp theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; kiểm soát việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các thủ tục hành chính, bảo đảm theo hướng đơn giản, minh bạch.

b) Thực hiện việc công bố, công khai các thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bị bãi bỏ, hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật.

c) Tiếp tục triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các đơn vị trực thuộc Bộ và tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công tác kiểm soát

thủ tục hành chính tại Bộ.

d) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và giám sát thực hiện các thủ tục hành chính của các đơn vị thuộc Bộ.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước (Nghị định số 09/2019/NĐ-CP) và Quyết định số 451/QĐ-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP; rà soát, đánh giá quy định về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ, đáp ứng các nguyên tắc và yêu cầu của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.

e) Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tiếp tục triển khai việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

g) Triển khai thực hiện Nghị định số 45/2019/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

a) Rà soát, xây dựng phương án kiện toàn các đơn vị quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ theo quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phương án kiện toàn, sắp xếp các đơn vị quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ theo quy định.

c) Ban hành theo thẩm quyền quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Bộ.

d) Tiếp tục hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về KH&CN thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

4. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Tiếp tục triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản

lý hành chính và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành KH&CN.

b) Tiếp tục thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hợp lý gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; rà soát, hoàn thiện vị trí chức danh, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức ngành KH&CN; tiếp tục đổi mới công tác đánh giá công chức, viên chức.

c) Tổ chức tập huấn và có biện pháp tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC.

d) Tổ chức hoặc cử các cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ năng tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC; bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, văn hóa công sở.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng và áp dụng chế độ thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cấp, kể cả trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

e) Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính ngày 14/4/2015 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

5. Về cải cách tài chính công

a) Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức KH&CN công lập thực hiện phương án tự chủ theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức KH&CN công lập, Thông tư số 01/2017/TT-BKH&CN ngày 12/01/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 54/2016/NĐ-CP, Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 của Bộ Tài chính quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của tổ chức KH&CN.

b) Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Tiếp tục tạo điều kiện cho các cơ quan hành chính trong việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, góp phần thúc đẩy thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính.

d) Đổi mới, hoàn thiện cơ chế quản lý ngân sách nhà nước và cơ chế xây dựng, triển khai các nhiệm vụ KH&CN theo hướng chú trọng vào mục tiêu và hiệu quả ứng dụng, tạo điều kiện phát triển cho các tổ chức KH&CN; xây dựng đồng bộ

cơ chế tài chính để thực hiện chính sách sử dụng, trọng dụng cá nhân tham gia hoạt động KH&CN.

6. Về hiện đại hoá hành chính

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, xử lý quy trình nội bộ.

b) Tiếp tục triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử trong nội bộ các đơn vị thuộc Bộ và giữa các bộ, ngành, địa phương theo quy định tại Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử trong hệ thống hành chính nhà nước và Quyết định số 2391/QĐ-BKHCN ngày 28/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg.

c) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong Bộ thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

d) Tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo Danh mục đã được Bộ trưởng phê duyệt tại Quyết định số 2260/QĐ-BKHCN ngày 20/8/2020 và Quyết định số 2598/QĐ-BKHCN ngày 18/9/2020; tiếp tục rà soát, lựa chọn, đề xuất Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công của Bộ và Cổng Dịch vụ công quốc gia trong năm 2021, bảo đảm đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

đ) Quản lý và vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Hệ thống thông tin tiếp nhận và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, tích hợp với các hệ thống của Chính phủ.

e) Xây dựng và ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số năm 2022 tại Bộ Khoa học và Công nghệ; triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số năm 2021 tại Bộ Khoa học và Công nghệ; cập nhật, triển khai kiến trúc Chính phủ điện tử.

g) Từng bước hiện đại hoá công sở cơ quan Bộ và các đơn vị, trước mắt trang bị phương tiện làm việc theo tiêu chuẩn của Chính phủ về hiện đại hoá nền hành chính; đào tạo nâng cao kiến thức ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với hành chính điện tử, xây dựng và thực hiện văn hóa công sở.

h) Nâng cao hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng; tổ chức các lớp đào tạo về xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý

chất lượng tại các đơn vị thuộc Bộ trong việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tại các đơn vị thuộc Bộ.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

a) Xác định rõ và thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện các nội dung CCHC của Bộ kịp thời, có hiệu quả.

b) Nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trong việc tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch CCHC của Bộ, đơn vị.

c) Tăng cường và tập trung các nguồn lực tài chính phục vụ chương trình CCHC, bao gồm ngân sách nhà nước, hỗ trợ quốc tế và các hỗ trợ khác.

d) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện CCHC thông qua các cuộc họp giao ban, cổng thông tin điện tử của Bộ, của các đơn vị và các cơ quan báo chí trực thuộc Bộ.

đ) Trang bị các kiến thức và kinh nghiệm trong nước và nước ngoài về CCHC cho đội ngũ công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC.

e) Tổ chức kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính của các đơn vị trực thuộc Bộ.

g) Xây dựng và ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện những nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch CCHC năm 2021 thuộc phạm vi quản lý của đơn vị (Phụ lục Kế hoạch kèm theo).

2. Các đơn vị trực thuộc Bộ có trách nhiệm cung cấp thông tin CCHC của đơn vị mình và triển khai thực hiện Quyết định số 3490/QĐ-BNV ngày 10/10/2016 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC giai đoạn 2016-2021” tại đơn vị.

3. Các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện chế độ báo cáo CCHC 6 tháng (gửi *trước ngày 20/6/2021*) và báo cáo năm (gửi *trước ngày 20/12/2021*), báo cáo chuyên đề hoặc đột xuất (nếu có) về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch CCHC năm 2021 gửi về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

4. Lãnh đạo Bộ thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các đơn vị thuộc Bộ.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm về công tác CCHC của đơn vị và coi công tác CCHC là nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn

vị mình.

6. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ CCHC của các đơn vị và của Bộ theo quy định.

7. Vụ Tổ chức cán bộ giúp Bộ trưởng làm đầu mối tổng hợp tình hình thực hiện công tác CCHC; hướng dẫn, hỗ trợ, theo dõi, tổng hợp việc tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC của Bộ; đề xuất với Lãnh đạo Bộ xử lý những vấn đề phát sinh, khen thưởng những đơn vị, cá nhân có thành tích và phê bình, kỷ luật những đơn vị, cá nhân thực hiện không nghiêm túc công tác CCHC.

8. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Thủ trưởng các đơn vị báo cáo Bộ trưởng (thông qua Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, quyết định./.

Phụ lục
KẾ HOẠCH
Triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ
(Kèm theo Quyết định số 5788/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)



Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1. Xây dựng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2021 của Bộ kịp thời.	Kế hoạch CCHC năm 2021 của Bộ được ban hành kịp thời, đúng theo quy định.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Tháng 12/2020	
2. Tổ chức triển khai nhiệm vụ Kế hoạch CCHC.	2.1. Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2021 của các đơn vị trực thuộc Bộ.	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Tháng 01-02/2021	
	2.2. Theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch CCHC của Bộ và của các đơn vị trực thuộc Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
3. Nâng cao chất lượng báo cáo CCHC.	3.1. Thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Bộ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	3.2. Xây dựng báo cáo CCHC định kỳ (02 báo cáo quý, báo cáo 6 tháng và báo cáo năm) đảm bảo nội dung yêu cầu chất lượng và đúng thời hạn.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	3.3. Báo cáo CCHC 6 tháng; báo cáo năm; báo cáo chuyên đề hoặc đột xuất (nếu có) về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch CCHC năm 2021 gửi về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ).	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ	- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 20/6/2021;	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
				- Báo cáo năm gửi trước ngày 20/12/2021; - Các báo cáo khác theo yêu cầu của Bộ.	
4. Tổ chức thực hiện kiểm tra công tác CCHC năm 2021.	Lồng ghép Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC của Bộ trong kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ năm 2021 của Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC của Bộ.	5.1. Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021 của Bộ và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.	Trung tâm nghiên cứu và phát triển truyền thông KH&CN	Các báo, tạp chí của Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin	Quý I/2021	
	5.2. Lồng ghép công tác tuyên truyền CCHC vào công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.	Vụ Pháp chế	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan	Quý I-IV/2021	
	5.3. Thiết lập kênh tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan	Quý I-IV/2021	
	5.4. Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin đưa tin, bài về CCHC lên cổng thông tin điện tử của Bộ.	Các báo, tạp chí của Bộ	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan	Quý I-IV/2021	
	5.5. Đăng tin, bài về CCHC trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan	Quý I-IV/2021	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	thông KH&CN, các báo, tạp chí thuộc Bộ và các báo đối tác.	truyền thông KH&CN; TT Công nghệ thông tin			
6. Tham mưu cho Hội đồng thi đua khen thưởng của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Gắn việc thực hiện CCHC vào phong trào thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ hằng tháng, hằng quý và hằng năm.	Vụ Thi đua - Khen thưởng	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
7. Triển khai đánh giá, chấm điểm Chi số CCHC của Bộ.	Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định Chi số CCHC của Bộ năm 2020 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I/2021	
8. Xây dựng và ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Bộ.	Quyết định của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Bộ KH&CN.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-III/2021	
9. Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2021.	Dự toán kinh phí CCHC năm 2021 của Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ	Văn phòng bộ, Vụ Kế hoạch-Tài chính	Quý I/2021	
II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1. Triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng các dự án luật được phân công, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn	1.1. Danh mục các đề án soạn thảo mới năm 2021.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I/2021	
	1.2. Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2021 của Bộ.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I/2021	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
thi hành trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.					
2. Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.	2.1. Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I/2021	
	2.2. Tiếp tục thực hiện hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật của Bộ.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
3. Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.	4.1. Kế hoạch thanh tra năm 2021 của Bộ được xây dựng, ban hành kịp thời, đúng kế hoạch.	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Trước ngày 25/11/2019	
	4.2. Tổ chức thực hiện thanh tra năm 2021 theo kế hoạch của Bộ phê duyệt.	Thanh tra Bộ	Các đơn vị được thanh tra	Quý I-IV/2021	
4. Theo dõi, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật về khoa học và công nghệ.	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I/2021	
5. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa các phương pháp tuyên truyền.	Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I/2021	
III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1. Xây dựng, ban hành kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính và Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính năm 2021 của Bộ kịp thời.	1.1. Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 của Bộ được ban hành kịp thời, đúng theo quy định.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Tháng 01/2021	
	1.2. Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021 của Bộ.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Trước ngày 30/01/2021	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	1.3. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021 (cụ thể theo kế hoạch).	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
2. Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.	Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ KH&CN.	Văn phòng Bộ; Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc; Cục Sở hữu trí tuệ; Cục Thông tin KH&CN quốc gia; Quỹ Phát triển KH&CN quốc gia	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
3. Thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Văn phòng Bộ; Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc; Cục Sở hữu trí tuệ; Cục Thông tin KH&CN quốc gia; Quỹ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		Phát triển KH&CN quốc gia			
4. Thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và Quyết định số 451/QĐ-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP	4.1. Rà soát chế độ báo cáo để sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, đáp ứng các nguyên tắc và yêu cầu của Nghị định số 09/2019/NĐ-CP	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	4.2. Quản lý và vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Khoa học và Công nghệ, bảo đảm kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Trung tâm Công nghệ thông tin	Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I-II/2021	
IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ; kiện toàn cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Bộ theo quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ	1.1 Rà soát chức năng, nhiệm vụ; xây dựng phương án kiện toàn cơ cấu tổ chức của Bộ KH&CN trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định. 1.2. Rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ KH&CN theo thẩm quyền.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
5. Thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.	Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch của Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ban hành kèm theo Quyết định số 3114/QĐ-BKHCN ngày 13/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.	Văn phòng Bộ	Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
V. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBCCVV					
1. Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.	1.1. Tiếp tục hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ sửa đổi, bổ sung Đề án vị trí việc làm gắn với cơ cấu ngạch công chức, viên chức khi các đơn vị có thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức.	Vụ Tổ chức cán bộ Các đơn vị trực thuộc Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	1.2. Thẩm định nội dung thay đổi, bổ sung trong Đề án vị trí việc làm các cơ quan đơn vị thuộc Bộ theo quy định.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức viên chức.	2.1. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I/2021	
	2.2. Ban hành các chương trình/kế hoạch đào tạo bồi dưỡng kịp thời.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	2.3. Rà soát, xây dựng các khung chương trình và chương trình, tài liệu đào tạo bồi dưỡng.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3. Hướng dẫn triển khai thực hiện đổi mới công tác đánh giá công chức, viên chức.	Hướng dẫn các đơn vị đánh giá, phân loại đối với đơn vị, công chức, viên chức theo quy định.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Tháng 12/2021	
VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1. Hoàn thiện các quy định về quản lý tài chính đối với các đơn vị thuộc Bộ theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.	Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện phương án tự chủ, theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/06/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, Thông tư số 01/2017/TT-BKHHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ, Thông tư số 90/2017/TT-BTC.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I-IV/2021	
2. Rà soát, đánh giá việc thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp trong giai đoạn 2018-2020 và xây dựng phương án tự chủ trong giai đoạn 2021-2023	Báo cáo rà soát, đánh giá việc thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp trong giai đoạn 2018-2020 và phương án tự chủ cho giai đoạn 2021-2023	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Quý I-IV/2021	
VII. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH					
1. Xây dựng, ban hành, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số của Bộ.	1.1. Triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số của Bộ năm 2021.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	1.2. Xây dựng, ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số của Bộ năm 2022.	Trung tâm	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý IV/2021	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		Công nghệ thông tin			
2. Tiếp tục nâng cao chất lượng hạ tầng công nghệ thông tin.	2.1. Bảo trì hạ tầng hệ thống mạng, mở rộng hệ thống mạng không dây của Bộ bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu quả.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	2.2. Bảo đảm an ninh, an toàn mạng, dữ liệu hệ thống mạng.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	2.3. Phát triển và quản lý sử dụng có hiệu quả hệ thống thư điện tử và hệ thống quản lý văn bản điều hành.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
3. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2021, định hướng đến 2025	3.1. Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Danh mục đã được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt tại Quyết định số 2260/QĐ-BKHCN ngày 20/8/2020.	Trung tâm Công nghệ thông tin; Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	3.2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.	Trung tâm Công nghệ thông tin; Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	3.3. Tiếp tục rà soát, đề xuất Danh mục dịch vụ công trực tuyến thiết yếu với người dân, doanh nghiệp tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Trung tâm Công nghệ thông tin; Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4. Thực hiện Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử trong hệ thống hành chính.	Triển khai việc gửi, nhận văn bản điện tử trong nội bộ các đơn vị thuộc Bộ và giữa các bộ, ngành, địa phương.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
5. Nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử của Bộ và Trang thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ luôn được duy trì hoạt động, đảm bảo yêu cầu chất lượng theo quy định.	5.1. Cập nhật kịp thời thông tin chỉ đạo điều hành, văn bản pháp luật, tin tức lên Cổng thông tin điện tử của Bộ.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	5.2. Duy trì, nâng cấp cổng/trang thông tin điện tử của các đơn vị, thường xuyên cập nhật thông tin, đảm bảo kết nối thông suốt với Cổng thông tin điện tử của Bộ.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	5.3. Phối hợp trả lời các câu hỏi trên mục hỏi đáp của Cổng thông tin điện tử của Bộ.	Trung tâm Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
6. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước theo Quyết định 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.	6.1. Thực hiện duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO9001:2015, thường xuyên cải tiến để hệ thống hoạt động hiệu quả.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	6.2. Xây dựng Mục tiêu chất lượng năm 2021 của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Tháng 1/2021	
	6.3. Rà soát, điều chỉnh, công bố lại các quy trình ISO theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	6.4. Tổ chức đánh giá nội bộ.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý II-IV/2021	

Nội dung/Nhiệm vụ	Hoạt động/Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	6.5. Tổ chức các lớp tập huấn về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý II-IV/2021	
	6.6. Thực hiện kiểm tra hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Quyết định 19/2014/QĐ-TTg.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý III-IV/2021	
7. Hiện đại hóa công sở	7.1. Nâng cấp trang thiết bị làm việc, trụ sở cơ quan Bộ và các đơn vị theo kế hoạch được phê duyệt.	Văn phòng Bộ	Trung tâm Công nghệ thông tin Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	7.2. Nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác lễ tân và phục vụ đối với các hoạt động của cơ quan Bộ.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	
	7.3. Nghiên cứu xây dựng ISO điện tử kết hợp với việc ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.	Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ	Quý I-IV/2021	